|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN** **TỈNH NINH BÌNH**Số: /QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Ninh Bình, ngày tháng năm 2023* |

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, danh mục dịch vụ công trực tuyến một phần, danh mục dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính**

**tỉnh Ninh Bình**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phường ngày 22/11/2022;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020//NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 03/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số /TTr-STTTT ngày / /2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, danh mục dịch vụ công trực tuyến một phần, danh mục dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

- Số dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 1284 dịch vụ, trong đó:

+ Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 1044 dịch vụ;

+ Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện: 187 dịch vụ;

+ Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 53 dịch vụ;

- Số dịch vụ công trực tuyến một phần: 508 dịch vụ, trong đó:

+ Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 365 dịch vụ;

+ Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện: 91 dịch vụ;

+ Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 52 dịch vụ;

- Số dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến: 266 dịch vụ, trong đó:

+ Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 197 dịch vụ;

+ Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện: 39 dịch vụ;

+ Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 30 dịch vụ;

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức triển khai và tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến công bố tại Điều 1 Quyết định này; Chủ động cập nhật danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, danh mục dịch vụ công trực tuyến một phần, danh mục dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến thuộc chức năng quản lý được công bố tại Điều 1 Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; thực hiện tích hợp các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Giao Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Quyết định này; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, danh mục dịch vụ công trực tuyến một phần cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Ninh Bình.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 4; - Văn phòng Chính phủ;- Bộ Thông tin và Truyền thông; - Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh; - Trung tâm Tin học – Công báo;- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;- Báo Ninh Bình; - Lưu: VT; VP7.  | **CHỦ TỊCH****Phạm Quang Ngọc** |